

Số: 25/2025/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 988/BC-VHXXH ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 6 như sau:

“a) Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này về công tác tại: Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Trung tâm Pháp Y và Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa cấp cơ bản, Trung tâm y tế, Trạm y tế (không bao gồm: Bệnh viện đa khoa/Trung tâm y tế/Trạm y tế trên địa bàn các phường: Hạc Thành, Nguyệt Viên, Hàm Rồng, Quảng Phú, Đông Tiến, Đông Quang, Đông Sơn, Sầm Sơn, Nam Sầm Sơn, Bim Sơn, Quang Trung).”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 như sau:

“c) Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện đa khoa cấp cơ bản trên địa bàn xã đồng bằng, ven biển chỉ thu hút bác sĩ đa khoa, bác sĩ y khoa, bác sĩ chuyên khoa, bác sĩ chuyên ngành tốt nghiệp loại khá trở lên.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 6 như sau:

“a) Hỗ trợ một lần:

- Bác sĩ làm việc tại Trung tâm Pháp Y và Giám định Y khoa, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện đa khoa cấp cơ bản, Trung tâm y tế trên địa bàn xã đồng bằng, ven biển: 200 triệu đồng;

- Bác sĩ làm việc tại trung tâm y tế trên địa bàn xã khu vực miền núi: 250 triệu đồng;

- Bác sĩ làm việc tại trạm y tế trên địa bàn xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và Công văn số 296/BDTTG-CS ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với đơn vị hành chính cấp xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện sắp xếp tổ chức lại gồm:

+ Trạm y tế trên địa bàn xã khu vực III: 450 triệu đồng;

+ Trạm y tế trên địa bàn xã khu vực II: 400 triệu đồng;

+ Trạm y tế trên địa bàn xã khu vực I: 350 triệu đồng;

- Bác sĩ làm việc tại các trạm y tế trên địa bàn xã còn lại: 300 triệu đồng.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 như sau:

“1. Trình tự, thủ tục hưởng chính sách

a) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút ban hành quyết định tiếp nhận, tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc đối với đối tượng thu hút; đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thẩm định hưởng chính sách thu hút gửi Sở Y tế bằng một trong các hình thức: Trực tiếp, qua bưu điện, trực tuyến.

Thành phần hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị của đơn vị quản lý, sử dụng đối tượng thu hút; Quyết định tiếp nhận, quyết định tuyển dụng; văn bằng học hàm, học vị, trình độ đào tạo; bản cam kết công tác lâu dài tại vị trí cần thu hút trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập của tỉnh theo thời gian tối thiểu quy định tại Nghị quyết này.

b) Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thẩm định hưởng chính sách, Sở Y tế có trách nhiệm thẩm định về đối tượng, điều kiện hưởng chính sách. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, Sở Y tế lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính về kinh phí hỗ trợ.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Y tế gửi thông báo bằng văn bản cho thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút trong đó nêu rõ lý do không đủ điều kiện.

c) Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định hưởng chính sách và công văn đề nghị thẩm định của Sở Y tế, Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định và có văn bản thẩm định gửi Sở Y tế về kinh phí hỗ trợ.

d) Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của Sở Tài chính, Sở Y tế có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ cụ thể cho đối tượng thu hút.

đ) Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ cho đối tượng thu hút. Quyết định được gửi về Sở Y tế để chuyển cho đơn vị sự nghiệp y tế công lập và Sở Tài chính để có cơ sở thực hiện hỗ trợ kinh phí.

e) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ cho đối tượng thu hút của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp hỗ trợ kinh phí cho Sở Y tế. Sau khi kinh phí hỗ trợ được cấp vào tài khoản của Sở Y tế tại Kho bạc Nhà nước Khu vực X, Sở Y tế thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

g) Phương thức chi trả: Thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng cho đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định hiện hành.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.



2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVIII Kỳ họp thứ 31 thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Thanh Hóa;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH



Lại Thế Nguyên